

Biểu số 03: KẾ HOẠCH CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT
(kèm theo Quyết định số: 87/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: ha

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích	Diện tích phân theo đơn vị hành chính								
				Thị trấn Đăk Tô	Xã Diên Bình	Xã Đăk Rơ Nga	Xã Đăk Trăm	Xã Kon Đào	Xã Ngọc Tụ	Xã Pô Kô	Xã Tân Cảnh	Xã Văn Lem
(1)	(2)	(3)	(4)=(5)+(6)+(...)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp	NNP/PNN	179,64	38,89	16,48	45,71	25,33	9,42	2,42	24,69	13,76	2,94
	Trong đó:											
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	4,69	0,39	0,26	2,00	2,00	0,04				
	<i>Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước</i>	<i>LUC/PNN</i>	<i>4,69</i>	<i>0,39</i>	<i>0,26</i>	<i>2,00</i>	<i>2,00</i>	<i>0,04</i>				
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	87,99	14,33	2,16	40,41	16,33	2,32	1,92	7,55	0,98	1,99
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	86,67	24,17	13,86	3,30	7,00	7,06	0,50	17,14	12,69	0,95
1.4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS/PNN	0,29		0,20						0,09	
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp											
3	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	PKO/OCT										

Ghi chú: Đối với các loại đất cần có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền trước khi chuyển mục đích sử dụng đất thì chỉ được phép thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.